|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ**  **TỈNH TRÀ VINH**  Số: 02/2023/QĐCNHGT-DS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trà Cú, ngày 12 tháng 01 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Bùi Thanh H, bà Nguyễn Thị Thúy H1 và bà Nguyễn Thị H2.

Sau khi nghiên cứu:

* Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán đề ngày 30 tháng 11 năm 2022 của ông Bùi Thanh H, bà Nguyễn Thị Thúy H1.
* Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/12/2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: ông Bùi Thanh H, sinh ngày 20/01/1975 và bà Nguyễn Thị Thúy H1, sinh ngày 02/9/1977. Cùng địa chỉ: số nhà 07, tổ 15, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vủng Tàu.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1949. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Đ, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

* Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27/12/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Người khởi kiện ông Bùi Thanh H, bà Nguyễn Thị Thúy H1 và người bị kiện bà Nguyễn Thị H2 thống nhất thỏa thuận là bà H2 còn nợ tiền mua máy tàu đánh bắt thủy sản và đồng ý trả cho ông H, bà H1 số tiền bằng 340.000.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm bốn mươi triệu) đồng, trong đó:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền pH trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về thời gian, địa điểm giao trả: Các bên thống nhất giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các bên tham gia hòa giải; * VKSND huyện Trà Cú; * Chi cục THADS huyện Trà Cú; * Lưu hồ sơ. | **THẨM PHÁN**  **Lê Hoàng Phúc** |